

OUR GREENER WORLD

SKILLS 1

- instead of	(pre) : thay thế cho
- exchange	(v) : trao đổi
- recycling bin	(n) : thùng đựng rác tái chế
- charity	(n) : từ thiện
- share	(v) : chia sẻ
- tip	(n) : mẹo, cách, lời khuyên
- bring	(v) : đem lại , mang lại
- bottle	(n) : chai, lọ
- add	(v) : thêm vào
- item	(n) : khoản, món, tiết mục
- gift	(n) : quà tặng